

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

**Tham khảo văn mẫu bình luận về ý kiến: Văn chương ... có loại đáng thờ. Có loại không đáng thờ... trong một bức thư bàn luận về văn chương của Nguyễn Văn Siêu**

**Đề bài:** Trong một bức thư bàn luận về văn chương, Nguyễn Văn Siêu có viết:

*"Văn chương ... có loại đáng thờ. Có loại không đáng thờ. Loại không đáng thờ là loại chỉ chuyên chú ở văn chương. Loại đáng thờ là loại chuyên chú ở con người".*

Hãy phát biểu ý kiến về quan niệm trên.

### Bài làm:

***Top 3 bài văn mẫu bình luận ý kiến của Nguyễn Siêu hay nhất tuyển chọn***

#### **Bài số 1:**

Sách là một nguồn tri thức quý báu của nhân loại nhưng cũng có loại sách xấu và loại sách tốt, con người sống ở đời cũng có người xấu và người tốt. Văn chương cũng vậy, nó cũng có loại đáng tôn thờ và loại không đáng tôn thờ. Bàn về văn chương, Nguyễn Văn Siêu từng nhận định rằng: *"Văn chương [...] có loại đáng thờ. Có loại không đáng thờ. Loại không đáng thờ là loại chỉ chuyên chú ở văn chương. Loại đáng thờ là loại chuyên chú ở con người"*.

Xét nhận định trên ta có thể thấy rằng tác giả muốn thể hiện quan niệm của mình về văn chương. Không phải cứ văn chương là nên tôn thờ, không phải một tác phẩm văn chương nào cũng hướng cho con người ta đến những giá trị tốt đẹp. Nếu như người viết chỉ chú trọng vào những câu văn sáo rỗng, để ý tới nghệ thuật nhiều hơn là nội dung, câu văn mỹ miều nhưng lại không hề có ý nghĩa thì đó không phải là tác phẩm mà ta đáng tôn thờ. Trái lại những tác phẩm văn chương mà chú trọng đến con người, lấy nghệ thuật và nội dung để chuyển tải những triết lý sống, những cuộc đời của con người thì đó mới là văn chương đáng tôn thờ.

Văn chương chuyên chú ở văn chương là loại văn chương không có nhiều ý nghĩa đối với con người. Những tác phẩm kiểu này giống như một bài hát nghe thì có vẻ bắt tai đấy nhưng ngôn từ của nó thì lại chẳng có ý nghĩa gì, chỉ một vài ba câu chữ ghép lại chẳng có ý nghĩa mấy. Sức mạnh của văn chương đã được rất nhiều người khẳng định, Thạch Lam từng nói văn chương là "một thứ khí giới thanh cao mà đặc lực" nó khiến cho tâm hồn con người thanh lọc và cũng vạch trần xã hội giả dối. Thế nhưng khi văn chương không chuyên chú đến con người thì đó không còn là văn chương thực sự nữa. Vì văn chương có chức năng giáo dục, nhận thức mà thẩm mỹ đối với con người. Thực tế cho thấy, khi xã hội phát triển những câu chuyện ngắn trên mạng được đăng tràn lan. Ở đó ta có thể bắt gặp những câu chuyện về tình yêu, tình bạn, tình cảm gia đình. Nhưng với cách viết chú trọng vào hình thức văn bản mà không chú trọng đến nội dung ý nghĩa của nó.

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

Và lại trước khi viết một tác phẩm hay làm bất cứ một việc gì việc đầu tiên chúng ta cần xác định chính là đối tượng của tác phẩm ấy là ai. Nếu không xác định được điều đó thì một tác phẩm văn chương viết ra chẳng dành cho ai, chẳng biết là dành cho độ tuổi nào thì đó không phải là loại văn chương đáng để con người ta tôn thờ.

Trái lại, những tác phẩm văn chương đáng tôn thờ là những tác phẩm biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa nội dung và nghệ thuật, lấy cái nghệ thuật để làm nổi bật nội dung, ý nghĩa và tư tưởng cảm quan của mình. Một tác phẩm văn chương đáng tôn thờ bao giờ cũng xác định được đối tượng trước khi viết. Những tác phẩm văn chương ấy phải hướng đến con người, không văn hoa sáo rỗng, không mơ mộng, không dùng những câu văn mỹ miều mà chẳng có ý nghĩa gì. Trong nền văn học Việt Nam ta có biết bao nhiêu tác phẩm văn chương đáng tôn thờ vì nó luôn chú trọng đến con người. Ví dụ như *Vợ Nhật* của Kim Lân là văn chương đáng tôn thờ vì tác phẩm ca ngợi được vẻ đẹp tình thương mến lá lành đùm lá rách của nhân dân ta luôn tỏa sáng kể cả trong hoàn cảnh khó khăn của nạn đói. Đó còn là vẻ đẹp đất nước, sự tự hào về truyền thống văn hóa, về tinh thần yêu nước và căm thù giặc, về tự tôn dân tộc, chủ quyền lãnh thổ trong bài thơ *Đất nước* của Nguyễn Khoa Điềm. Từ thời Nguyễn Trãi, Nguyễn Du với tác phẩm *Bình Ngô đại cáo*, *Truyện Kiều* cho đến Hồ Chí Minh, Nam Cao, Tố Hữu... đều lấp lánh những áng văn chương đáng tôn thờ đến ngàn đời.

Như vậy có thể thấy, nhận định của Nguyễn Văn Siêu về văn chương thật đúng đắn và chính xác. Văn chương cũng có loại tốt và loại không tốt, loại đáng tôn thờ và loại không đáng tôn thờ. Một tác phẩm văn chương đáng tôn thờ phải là một tác phẩm để lại cho đời, cho người nhiều giá trị tốt đẹp, nhiều ý nghĩa khuyên răn con người sống hướng thiện.

### **Bài số 2:**

Không đợi đến thế kỉ XX này con người mới có nhiều quan điểm về văn chương mà ngay ở thế kỉ XIX, Nguyễn Văn Siêu, một danh sĩ thời Nguyễn đã từng có ý kiến: “Văn chương có loại đáng thờ và không đáng thờ. Loại không đáng thờ là loại chỉ chuyên chú ở văn chương. Loại đáng thờ là loại chuyên chú ở con người”. Song nói như Lê Quý Đôn: “*Văn chương là của công thiên hạ, ý kiến của mỗi người mỗi khác, phân tích thì được chứ không nên chê mắng*”. Cho nên, ý kiến của Nguyễn Văn Siêu đáng nên hiểu lại và hiểu như thế nào cho đúng.

Nguyễn Văn Siêu là một văn sĩ có tài, là bạn thân của Cao Bá Quát từng được người đời tôn thờ là “thần Siêu, thánh Quát”. Quan niệm của ông không phải là một quan niệm dễ dãi, điều quan trọng là ta phải hiểu cho đúng ý nghĩa của câu nói “*Văn chương chuyên chú ở văn chương*”, “văn chương chuyên chú ở con người” là như thế nào? '

“*Văn chương chuyên chú ở văn chương*” là loại văn chương chỉ chăm chú gò câu đẽo chữ, tìm những chữ thật kêu, những điển tích cổ bí ẩn... Nói chung đây là loại văn

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

chương thuần túy, là “văn” không cần biết nội dung, tư tưởng, là loại văn chương thuần túy về hình thức.

“Văn chuyên chú ở con người” chính là loại hình văn chương viết nên từ cuộc sống của con người, hướng đến con người, “làm cho người gần người hơn” (*Đời thừa* – Nam Cao). Ở đây các yếu tố hình thức là sự phát tiết anh hoa một cách tự nhiên, không cố ý. “*Vọt lên từ suối là nước, từ tim người là máu*” (Lỗ Tấn).

Như vậy đại ý của câu nói của họ Nguyễn là văn chương có giá trị khi lấy đề tài cảm hứng từ con người và vì con người.

Đầu tiên Nguyễn Văn Siêu nói: “*Văn chương có loại đáng thờ và loại không đáng thờ*”. Ông thẳng thắn phủ nhận loại văn chương không đem đến một cái gì tốt lành cho con người, văn chương như thế là loại “không đáng thờ”, không đáng để đọc, để học hỏi. Văn chương là gì liệu không nói về con người, về nhân sinh? Văn chương đâu cần đến những người thợ mà văn chương chỉ cần những khối óc của những “kĩ sư tâm hồn”. Văn chương mà chỉ như những đóa hoa đẹp nhưng hữu sắc mà vô hương, thì nó đâu còn là văn chương nữa. Quan niệm của Nguyễn Văn Siêu rất giống như Cao Bá Quát đương thời:

*Đáng phàn nàn cho ta đóng cửa mà gọt giữa câu văn*

*Lại nhai nhai lại từng câu từng chữ*

*Có khác chi con sâu đo muốn đo cả đất trời?”*

(Đề sát viện Bùi Công, Yên đài anh ngữ khúc hậu)

Không giao cảm với đời, văn chương tuôn ra ngọn bút không bắt đầu từ lòng thương cảm sâu sắc mà vì đời thì chỉ là văn chương “một tác đến trời”, chỉ là một con sâu bé nhỏ hèn mọn ngạo mạn lố bịch có những ý nghĩ ngông cuồng, muốn đo cả vũ trụ. Những lời văn viết ra bằng sự khổ công gọt giữa trong bốn bức tường vắng lạnh lẽo sẽ như một sinh vật tự dưỡng, văn chương thiếu cái mở lòng ra đón những vang động cuộc đời, thiếu sự hô hấp các dưỡng khí ngoài cuộc sống thì chỉ nhạt nhẽo, bủng beo, có chăng chỉ là những đờ ỉa mắt! Họ Cao cho đó là “đồ con trẻ” là sản phẩm của một đôi tay khéo léo trong tâm hồn rộng tuếch và giả dối. Anh đóng cửa phòng văn để viết những gì? Trong khi văn chương của anh là kia, là bầu trời bạt ngàn gió mới, là nắng ban mai hồng tươi sắc ngói. Anh đóng cửa để làm nghệ thuật, để đuổi bắt nghệ thuật khi nghệ thuật của anh ở ngoài kia, ở ngoài thanh sắc trần gian đây sôi động:

*Bài thơ anh làm chỉ một nửa mà thôi*

*Còn một nửa do mùa thu làm lấy.*

(Chế Lan Viên)

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

Văn chương chỉ biết lấy chủ nghĩa duy mỹ làm đích thì thử xem có đáng thờ chăng? “Văn chương phải có quan hệ với đời” (Ngô Thì Sĩ) và “Cuộc đời là nơi đi tới cùng là điểm khởi đầu của văn chương” (Tố Hữu). Nếu L. Tônxtôi trở nên vĩ đại bởi kiệt tác *Chiến tranh và hòa bình* thì cũng chính là kết quả của những lần ông xông pha nơi chiến trận tìm hiểu, ghi chép. Nếu đóng cửa phòng văn hì hục viết thì *Chiến tranh và hòa bình* có ra đời không? Nếu không gấn bó, đau đời thì Nguyễn Du có một *Đoạn trường tân thanh* không?

Văn chương không thể là như thế, văn chương để người ta gằn gỏi và tôn kính chứ không phải văn chương hũ nút mà người ta có thể kính nhi viễn chi. Văn chương như vậy tuyệt đối là không đáng thờ. Khổng Tử đã từng dạy học trò rằng *Từ đạt nhi dĩ hí* (nghĩa là văn từ cần đạt mà thôi, dễ hiểu mà thôi), điều quan trọng là cái tâm của người viết, nghĩa là thực tế, phải sống trong cuộc đời. Quan niệm của Nguyễn Văn Siêu gần giống như quan niệm của phần lớn các nhà văn thuộc dòng văn học hiện thực Việt Nam vào giai đoạn 1930-1945, lấy con người làm chủ thể sáng tạo, ngòi bút hướng vào con người.

Cuộc đời cũ vốn cuộn cuộn sóng gió bão táp đau khổ ngày đêm cứ đổ dồn dập vào con người, vào nhân loại, là lương tâm của mọi thời đại (Balzac).

Văn phải chứa đạo, phải làm cho con người tốt hơn tự hoàn thiện hơn hay ít ra cũng bắt gặp mình trong đó thì đây mới là văn đáng thờ.

Bùi Huy Bích, học trò của Lê Quý Đôn đã viết những ý kiến thật xác đáng: “*Người quân tử đời sau biết chăm học chỉ học hỏi để sửa mình rồi dần dần trở thành người có văn chương ấy là người bậc nhất. Những người tập làm văn chương rồi thấy được nghĩa lí trong đó, là bậc thứ hai. Còn hạng bét thì chỉ biết có văn chương mà thôi*”.

Nói đến văn chương đáng thờ, Nguyễn Văn Siêu muốn nói đến cái giá trị của văn chương. Là nghệ thuật đi sâu vào thế giới tâm hồn của con người thì văn chương phải vì con người, vì cuộc sống con người, là chiếc đũa thần gợi mở trong con người những cái đẹp cái hay mà triệt tiêu những gì xấu xa, có hại. Văn chương phải hướng đến chân – thiện – mỹ, phải khơi ở lòng người những tình cảm nhân ái, phải đem đến cho con người một tia nhìn mới. Có ai đã không từng thấy một thằng say nhăng nháo chửi đời nhưng có ai nhìn ra một anh Chí ao ước một thiên đường lương thiện như Nam Cao chưa? Có ai thấy được thế giới tâm hồn của A.Q chưa? Và có ai đã nhìn thấy được cái tình yêu cao quý của một thằng gù cực kì xấu xí như Quazimôđô dành cho Exmêranđa chưa? Đọc *Số phận của chàng Quazimôđô* hay *Chí Phèo* ai mà không nghe dâng lên một chút xôn xang, một niềm thương yêu ghen ngào... Và ta khẳng định rằng: Vâng, chỉ có những hình tượng xúc động lòng người mới là văn chương, còn thuần túy dùng kĩ thuật chạm trổ cầu kì, làm xiếc ngôn từ để người ta xem như một trò giải trí, đọc rồi quên ngay sau lúc đọc đây chỉ là thợ đào với những con chữ, chứ không là nhà văn, nhà thơ. Người ta thường truyền giai thoại cụ Nguyễn Công Trứ đã kích lỏi sống sáo rỗng. Ông gặp các thầy cử trên đường khoa bảng, theo yêu cầu của họ, ông ngồi trên lưng bò vàng tùm tùm đọc:

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

“Sông Nhị hà sâu ba mươi sáu thước, Chim ăn chưa béo, cá không ăn bay về núi Hồng Sơn. Nhớ thừa xưa vua Thần Nông giá sắt, vua Đế Thuấn canh vắn. Cùng quăng, cùng quăng, cùng quàng, tổng bắt ngoại bò vàng chỉ liếm lá”. Một mớ ngôn từ vô cùng như thế mà ai cũng cho văn hay ý lạ. Cái tùm tùm của Tồn Chất thâm thúy hay thay.

Ý kiến của Nguyễn Văn Siêu đúng song nếu so sánh với quan điểm nghệ thuật của Thạch Lam – thế hệ hậu bối của Thần Siêu – thì có lẽ nhà văn trẻ này phát biểu toàn diện hơn: “Đối với tôi văn chương không phải là một cách đem đến cho người đọc sự thoát li hay sự quên, trái lại, văn chương là một thứ khí giới thanh cao và đặc lực mà chúng ta có để vừa tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác, vừa làm cho lòng người đọc được thêm trong sạch và phong phú hơn”.

Không phải ngẫu nhiên hay vô tình mà cụ Nguyễn Du viết:

*Thiện căn ở tại lòng ta*

*Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài.*

**(Truyện Kiều)**

Rò ràng, thi sĩ Tiên Điền không hề phủ nhận chữ tài. Nếu coi văn học là một cái cây thì chữ tài là lá cành mà chữ tâm là gốc rễ. Trong trường hợp văn chương chỉ đơn thuần chuyên chú ở con người mà không chuyên chú ở văn chương thì liệu có còn giá trị nữa không? Còn là một bộ môn nghệ thuật nữa không?

Có văn chương nào lại không lấy con người làm đối tượng. M. Gorki đã khẳng định: “Văn học là nhân học”, ta phải hiểu rằng không thể tách rời văn chương và con người cũng như không thể tách rời nội dung và hình thức biểu đạt của nó. Đành rằng người ta nói “tốt gỗ hơn tốt nước sơn” nhưng nếu cả gỗ và nước sơn đều tốt thì sao? Lẽ dĩ nhiên là tốt hơn! Cho nên nếu cái đẹp đích thực thì có chăng là ở thế giới của con người, và vì vậy văn chương chân chính (nghĩa là văn chương của cái đẹp) là văn chương luôn đi đến con người và thế giới con người. Văn chương là nghệ thuật, tức là nó đi tìm kiếm, sáng tạo cái đẹp nhưng không thể có một cái đẹp thuần túy lung linh nào ngoài cái thế giới con người. Đề tài cái đẹp văn chương không cần đâu xa lạ mà ở ngay những điều giản đơn bình thường nhất. Thực ra, văn chương chuyên chú ở văn chương và văn chương chuyên chú ở con người là hai mặt của một tờ giấy trắng. Văn chương chuyên chú ở con người nhưng không hề quay lưng với cái đẹp và ngược lại Đỗ Phủ đã từng viết “Ngũ bát kinh nhân, tứ bát hưu” ngôn ngữ phải làm cho người ta kính phục nhưng cái chứa đựng trong ngôn ngữ kia là gì mới là quan trọng. Một tác phẩm có giá trị thì không bao giờ là một tác phẩm thô vụng: Khi anh nhìn thấy được những gì ẩn chứa sâu xa nhất của cuộc sống, anh đã có một cái tâm vĩ đại thì ắt hẳn anh không phải là một con người tầm thường, mà anh biết làm thế nào để nhân loại này hiểu anh, hiểu cái tâm của anh. Nguyễn Du để lại một *Đoạn trường tân thanh* tràn ngập lòng nhân đạo, nhưng ông cũng để lại một công trình

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

nghệ thuật ngôn từ rất đặc sắc phong phú mà nếu thiếu chúng thì nội dung *Truyện Kiều* chẳng làm say mê bao thế hệ con người.

Ở trên ta bàn đến cái khả năng có thể có sự kết hợp giữa văn chương chuyên chú ở văn chương và văn chương chuyên chú ở con người. Nhưng nếu có một ai đó đưa bạn một sản phẩm và yêu cầu lựa chọn: Đây cái này là tốt gỗ và đưa một sản phẩm khác bảo là tốt nước sơn, nếu biết giá trị của một cái hào nhoáng nhưng không ra gì và một cái giản dị nhưng vĩ đại bạn sẽ chọn bên nào?

Câu hỏi đó có lẽ sẽ là thừa. Cho nên, nếu văn chương chuyên chú ở con người thì dễ có giá trị hơn, nhưng văn chương chuyên chú ở văn chương thì chưa hẳn đã hay vì người ta chỉ đọc rồi quên ngay sau khi đọc.

Cái tâm là nguồn nuôi dưỡng để phát huy cái tài. Còn dù có tài đến đâu nếu dừng đứng trước đồng loại đến số phận con người thì cũng khó làm nên một ánh văn chương có giá trị. Vì tâm hồn con người không chỉ tiếp thu cái đẹp mà còn lại cái nhân rộng lớn, cái tình muôn thuở.

Cho nên, dầu là gì đi nữa thì chất ở bên trong vẫn là yếu tố quyết định. Chữ tâm là động lực là yếu tố cần thiết nhất. Lịch sử văn học đã ghi nhận hiện tượng có những người không hề có ý định làm văn, làm thơ nhưng lại là những người nghệ sĩ lớn, còn có những nhà văn nhà thơ trọn đời cũng không viết được một câu thơ có giá trị nào dù rất kiên tâm, rất dày công đẽ gọt ngôn từ.

### **Bài số 3:**

Cuộc sống con người từ lâu đã gắn liền với văn chương. Bởi vì văn chương không chỉ có tác dụng giải trí, mà bên cạnh đó, văn chương còn làm cho cuộc sống mỗi người thêm đẹp, thêm phong phú. Nhưng, như cuộc sống vốn tồn tại cả cái xấu xa và tốt đẹp, thì văn chương cũng có loại hay, loại dở. Bởi vậy, Nguyễn Văn Siêu đã từng viết: “*Văn chương [...] có loại đáng thờ. Có loại không đáng thờ*”. Đây thực sự là một quan niệm đúng đắn đáng để suy nghĩ.

Theo Nguyễn Văn Siêu, văn chương có hai loại: “loại không đáng thờ là loại chỉ chuyên chú ở văn chương” và “loại đáng thờ là loại chuyên chú ở con người”. Vậy, thế nào là văn chương "đáng thờ" và "không đáng thờ"?

Có thể hiểu, văn chương “không đáng thờ” là loại văn chương không chân chính, “chỉ chuyên chú ở văn chương”. Đây là kiểu văn chương chỉ quan tâm đến vẻ hào nhoáng bên ngoài, lấy hình thức nghệ thuật làm mục đích sáng tác, trau chuốt về ngôn từ, hình ảnh, nhịp điệu. Bên cạnh đó, loại văn chương này thường mang những nội dung tư tưởng không rõ ràng, không tạo nên sự đọc đáo, và hơn nữa không quan tâm đến đời sống, số phận con người, xã hội. Người đọc có thể cảm nhận được ánh hào quang rực rỡ của nó

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

bởi những hình ảnh mỹ lệ, trang trọng nhưng lại khó có thể cảm nhận được tình cảm, suy nghĩ của người viết trong tác phẩm.

Còn văn chương “đáng thờ” thì lại khác. Đây là loại văn chương lấy con người làm mục tiêu sáng tác, được dựng lên từ chính cuộc sống của con người “chuyên chú ở con người”. Trong những tác phẩm thuộc loại này, “con người” trở thành trọng tâm, là động lực chi phối toàn bộ nội dung tác phẩm cũng như các hình tượng nghệ thuật, biện pháp nghệ thuật. Và chính điều này đã làm nên giá trị cho những tác phẩm – giá trị được làm nên bởi nó có ích cho cuộc đời.

Quan niệm của Nguyễn Văn Siêu – người được tôn thờ là “Thần Siêu” cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Ông coi văn chương là lĩnh vực để “thờ”, do đó, câu nói của ông càng trở nên thuyết phục và đúng đắn hơn. Mà như thế thì đâu phải loại văn chương nào cũng “đáng thờ”. Như vậy, với ông văn chương chỉ có giá trị khi lấy con người làm trung tâm, khắc họa con người và phục vụ con người. “*Truyện Kiều*” của đại thi hào Nguyễn Du vì đâu mà dễ đi vào lòng người đọc, vì đâu mà trở thành một tác phẩm bất hủ, niềm tự hào của dân tộc Việt Nam? Bởi vì, tất cả những éo le, những nghiệt ngã của cuộc đời, của số phận – nhất là số phận của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến xưa - được Nguyễn Du tái hiện đủ đầy. Ông đã đưa số phận của con người – của kiếp “*Hồng nhan bạc mệnh*” vào văn chương. Và chính điều ấy, đã làm nên giá trị của tác phẩm – giá trị nhân đạo sâu sắc mà không phải ở tác phẩm nào cũng có.

Trở lại với quan điểm của Nguyễn Văn Siêu. Có thể nhận thấy rằng, bản chất quan niệm của “*thần Siêu*” có phần tương đồng với quan niệm văn chương “*nghệ thuật vị nhân sinh*” (văn học 1930 – 1945) của không ít các nhà văn hiện đại. Đã là văn chương chân chính thì phải hướng tới con người, tới hiện thực. Văn chương có giá trị phải “*chứa đựng được một cái gì lớn lao, mạnh mẽ... Nó ca tụng lòng thương, tình bác ái, sự công bình... Nó làm cho người gần người hơn*” (Đời thừa – Nam Cao). Hay trong “*Trăng sáng*”, Nam Cao viết “*Nghệ thuật không cần phải là ánh trăng lừa dối, không nên là ánh trăng lừa dối, nghệ thuật có thể chỉ là tiếng đau khổ kia, thoát ra từ những kiếp lầm than..*”. Tức là, Nam Cao phủ nhận văn học lãng mạn thoát li- văn học chỉ biết trau chuốt hình thức, phủ nhận hiện thực, đồng thời nhà văn cũng khẳng định văn chương phải gắn bó với cuộc đời con người “*thoát ra từ những kiếp lầm than..*”. M. Gorki cũng từng nói “*Văn học là nhân học*”, đề cao văn học hướng tới con người, viết về con người và phục vụ con người. Quan niệm của Nam Cao, M. Gorki cũng như của Nguyễn Văn Siêu là những quan niệm đúng, tiên bộ, phản ánh chức năng cao quý của văn học.

Tuy nhiên, ngay trong chính quan niệm của Nguyễn Văn Siêu cũng thể hiện rõ, ông lên án thứ văn chương chỉ mãi gọt giũa ngôn từ, chứ không phủ nhận vai trò của nghệ thuật. Ông cho rằng văn chương không nên thiên về hình thức nghệ thuật, nhưng đồng thời, tác phẩm giá trị cũng không thể không có đặc sắc về nghệ thuật. Điều đó cho thấy, đối với Nguyễn Văn Siêu cũng như rất nhiều các nhà văn nhà thơ khác, một tác phẩm văn chương có giá trị là tác phẩm có nội dung “*chuyên chú ở con người*” song đồng thời cũng

## Trong một bức thư bàn luận về văn chương

có hệ thống hình thức nghệ thuật độc đáo, sáng tạo, và quan trọng không kém là phải chứa đựng cái “Tâm” của người viết. Như Nguyễn Du cũng từng khẳng định “Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài”. Kiệt tác *Truyện Kiều* hàng trăm năm nay vẫn tồn tại, và in sâu trong tâm trí người đọc. Không chỉ bởi giá trị nhân đạo sâu sắc, mà *Truyện Kiều* còn là tuyệt tác bởi những biện pháp nghệ thuật được tác giả sử dụng, cùng với một tâm hồn đồng cảm của chính tác giả với cuộc đời nhân vật. Hay như khi đọc *Chí Phèo* của Nam Cao, ban đầu ta chỉ thấy hiện hữu rõ ràng một thằng lưu manh rạch mặt ăn vạ, uống rượu chửi bới. Nhưng rồi, chắc chắn sẽ đọng lại trong ta ít nhiều thương cảm sau khi đọc xong tác phẩm. Thấp thoáng đằng sau cái vẻ bề ngoài hung dữ tảo tợn ấy, lại là một anh Chí như bao anh Chí khác, cũng khát khao "làm người lương thiện", để được sống, được yêu thương. Nhân vật này hiện lên qua ngòi bút tinh tế, tài tình của tác giả, và thành công của nó ít nhiều cũng phụ thuộc vào suy nghĩ, lòng cảm thương của tác giả. Như vậy, một tác phẩm văn chương chân chính là tác phẩm mà hướng ngòi bút về con người, cuộc sống con người, được xây dựng bằng sự sáng tạo nghệ thuật, tạo thành phong cách riêng cho từng nhà văn.

Từ trước tới nay, không một ai có thể phủ nhận được vai trò quan trọng của văn chương đến đời sống tinh thần của con người. Văn chương như là một công cụ để con người khám phá thế giới, và khám phá chính bản thân tâm hồn mình. Nhưng như quan niệm của “thần Siêu”, không phải văn chương nào cũng "đáng thờ". Chỉ có những tác phẩm văn chương hướng về con người, hướng về cuộc sống, và đặc sắc nghệ thuật được tạo ra từ sự sáng tạo văn học cùng với tâm huyết của nhà văn mới làm nên văn chương chân chính, tiêu biểu cho quan niệm truyền thống “ Văn dĩ tải đạo” của cha ông ta. Cho đến nay, quan niệm của Nguyễn Văn Siêu vẫn còn nguyên giá trị.